

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ XXX
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày: 28 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ XXX, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Sơn;
2. Ông Nguyễn Thanh Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố XXX, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố XXX, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố XXX xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị NX, sinh ngày 27-02-1991; tại XXX, An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 12, khóm 1, phường PS, thành phố XXX, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Hẻm 217, khóm 3, phường PS, thành phố XXX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; cha: H (chết), mẹ: S, sinh năm 1968; anh chị em ruột có 02 người, bị can là người thứ hai; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10-7-2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 2009; nơi cư trú: tổ 01, khóm TT, phường PS, thành phố XXX, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Mỹ H1: Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ 01, khóm TT, phường PS, thành phố XXX, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Cù Nguyễn Thanh H2, sinh năm 2007; nơi cư trú: tổ 01, khóm Vĩnh Tân, phường Vĩnh Nguơn, thành phố XXX, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Cù Nguyễn Thanh H2: Bà Nguyễn Thị DD2, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ 01, khóm Vĩnh Tân, phường Vĩnh Nguơn, thành phố XXX, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Mỹ H1 và Cù Nguyễn Thanh H2: Ông Trần Phước Y, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Đoàn Thế Lq1, sinh ngày 26-5-2010; nơi cư trú: số 43/39, tổ 12, khóm 1, phường PS, thành phố XXX, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Đoàn Thế Lq1: Ông La Văn Tót, sinh năm 1964 (ông Ngoại Lq1); nơi cư trú: số 43/39, tổ 12, khóm 1, phường PS, thành phố XXX, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Trần Văn Lq2, sinh năm 1984; nơi cư trú: số 247xx, phường Vx, thành phố XXX, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng: Bành Thị Ngọc EYM (Lùn), sinh ngày 17-10-2009; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03-5-2021, Huỳnh Thị NX cùng con ruột là Bành Thị Ngọc EYM, Nguyễn Huỳnh Phương Nhi, Nguyễn Huỳnh Phương Nghi và bạn của EYM là Đoàn Thế Lq1 đến tắm tại hồ bơi “Phương Thảo” thuộc tổ 168, khóm Châu Long 4, phường Cx, thành phố XXX. EYM thấy 02 điện thoại di động của Nguyễn Thị Mỹ H1 và Cù Nguyễn Thanh H2 để dưới áo màu đen trọng rõ xe của H1, dựng kế bên xe mô tô của NX. EYM chỉ cho NX, kêu NX lấy trộm. NX không lấy mà xúi Lq1 (bạn EYM) lấy trộm, Lq1 đồng ý. Sau đó, NX, Lq1, EYM đem 02 điện thoại lấy trộm đến cửa hàng “DD2nh” thuộc khu vực khóm 5, phường PS, thành phố XXX bán được 1.700.000 đồng. NX đưa cho Lq1 200.000 đồng, số tiền còn lại tiêu xài cá nhân. Phát hiện NX, Lq1 lấy trộm điện thoại nên H1, H2 trình báo Công an. Riêng cửa hàng “DD2nh” sau khi mua 02 điện thoại của NX đã bán cho người thanh niên (không rõ lai lịch) giá 2.000.000 đồng. Tại Công an phường Cx, thành phố XXX, NX và Lq1 đã thừa nhận lấy trộm 02 điện thoại của H1, H2.

Vật chứng thu giữ được: 1.700.000 đồng (đã giao trả cho Huỳnh Thị NX); 01 áo khoác dài tay vải thun màu xanh; 01 áo ngắn tay vải thun màu trắng; 01 áo ngắn tay vải thun màu đen, loại áo thể thao; 01 quần ngắn vải thun màu đen, loại quần thể thao.

Kết luận định giá tài sản số 119/KL-ĐG ngày 21-5-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố XXX, xác định: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F3 màu trắng (đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50% , trị giá 1.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A92 màu xanh tím (đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 60%), trị giá 3.000.000 đồng.

Ngày 10-7-2021, Cơ quan điều tra Công an thành phố XXX khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Huỳnh Thị NX về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Cáo trạng số 101/CT-VKS-CD ngày 16-9-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố XXX truy tố Huỳnh Thị NX về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Thị NX về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo xúi giục Đoàn Thế Lq1 (chưa đủ 18 tuổi) thực hiện tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp; các bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo NX cải tạo không giam giữ từ 01 năm đến 02 năm.

Về khấu trừ thu thập: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về vật chứng: các vật chứng còn lại tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Đối với Bành Thị Ngọc EYM có hành vi kêu NX lấy trộm điện thoại của H1, H2; Đoàn Thế Lq1 có hành vi lấy trộm 02 điện thoại theo lời xúi giục của NX; do EYM, Lq1 chưa đủ 14 tuổi nên không xem xét trách nhiệm hình sự, hành chính nên Cơ quan điều tra giao cho gia đình, chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp.

Đối với Trần Văn Lq2 (nhân viên cửa hàng DD2nh) khi mua 02 điện thoại do Huỳnh Thị NX bán, không biết do trộm mà có, tuy không xem xét trách nhiệm nhưng cần công khai giáo dục tại phiên tòa.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo xác định là người xúi giục Đoàn Thế Lq1 lấy trộm điện thoại của H1 và H2. Sau khi lấy được điện thoại, bị cáo, EYM và Lq1 đem bán cho cửa hàng “DD2nh” với giá 1.700.000 đồng, cho Lq1 200.000 đồng, còn lại tiêu xài cá nhân. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để lo cho các con vì các con còn nhỏ.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Thông nhất quan điểm luận tội và mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào khoảng 12 giờ ngày 03-5-2021 tại hồ bơi Phương Thảo, Bành Thị Ngọc EYM là con ruột bị cáo phát hiện 02 điện thoại của H1 và H2 nên kêu bị cáo lấy trộm. Bị cáo xúi giục Đoàn Thế Lq1 (là bạn của EYM) lén lút lấy trộm điện thoại đưa cho bị cáo cất giấu, sau đó mang đến cửa hàng DD2nh bán, số tiền 1.700.000 đồng bị cáo cho Lq1 200.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 28-5-2021 do Cơ quan điều tra Công an thành phố XXX lập; lời khai của bị hại, người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và kết luận định giá tài sản số 119/KL-ĐG ngày 21-5-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố XXX cùng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ các chứng cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo lợi dụng lúc H1 và H2 sơ hở trong quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Oppo F3 và Oppo A92, theo kết luận định giá thì tổng giá trị tài sản được xác định là 4.000.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố XXX truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố XXX tại phiên tòa đối với bị cáo Huỳnh Thị NX là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quyền sở hữu là một trong những quyền cơ bản của mỗi công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, khi thấy tài sản của bị hại để quên, bị cáo không kềm chế lòng tham nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Xét, cần có mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo xúi giục Đoàn Thế Lq1, sinh ngày 26-5-2010 (chưa đủ 18 tuổi) cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản bị hại nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại cho các bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không học lực thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; các bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét, mặc dù bị cáo có tình tiết tăng nặng là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội mang tính cơ hội, bị cáo hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Do đó, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ với thời hạn nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về khẩu trừ thu nhập: Bị cáo không có việc làm, hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Xét, miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 (một) cái áo khoác dài tay bằng vải thun màu xanh, ở giữa và 02 túi trên thân áo phía trước sử dụng dây khóa kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo ngắn tay bằng vải thun màu trắng có họa tiết màu tím-đỏ-xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) cái quần lửng bằng vải thun màu trắng có họa tiết màu tím-đỏ-xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo tay ngắn bằng vải thun (loại áo thể thao) màu đen, 02 vai áo mỗi bên có viền 03 sọc ngang màu đỏ, thân áo phía trước có dấu+màu vàng-trắng và chữ CHEVROLET màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) cái quần ngắn bằng vải thun (loại quần thể thao) màu đen, mỗi bên ống có viền 02 sọc đứng màu đỏ và số 17 màu trắng (đã qua sử dụng). Tại phiên tòa, bị cáo xác định là đây là tài sản của cá nhân không còn giá trị sử dụng, không yêu cầu nhận lại. Xét, tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[9] Vấn đề khác: Đối với Bành Thị Ngọc có hành vi kêu NX lấy trộm điện thoại của H1, H2; Đoàn Thế Lq1 có hành vi lấy trộm 02 điện thoại theo lời xúi giục của NX; do EYM, Lq1 chưa đủ 14 tuổi nên không xem xét trách nhiệm hình sự, hành chính nên Cơ quan điều tra giao cho gia đình, chính quyền địa

phương quản lý, giáo dục là phù hợp. Tuy nhiên cần giáo dục công khai tại phiên tòa.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: Huỳnh Thị NX phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị NX 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ của bị cáo Huỳnh Thị NX được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường PS, thành phố XXX được giao giám sát, giáo dục và bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Huỳnh Thị NX cho Ủy ban nhân dân phường PS, thành phố XXX giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường PS, thành phố XXX trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cái áo khoác dài tay bằng vải thun màu xanh, ở giữa và 02 túi trên thân áo phía trước sử dụng dây khóa kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo ngắn tay bằng vải thun màu trắng có họa tiết màu tím-đỏ-xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) cái quần lửng bằng vải thun màu trắng có họa tiết màu tím-đỏ-xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) cái áo tay ngắn bằng vải thun (loại áo thể thao) màu đen, 02 vai áo mỗi bên có viền 03 sọc ngang màu đỏ, thân áo phía trước có dấu+màu vàng-trắng và chữ CHEVROLET màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) cái quần ngắn bằng vải thun (loại quần thể thao) màu đen, mỗi bên ống có viền 02 sọc đứng màu đỏ và số 17 màu trắng (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố XXX với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố XXX).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Thị NX phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc

